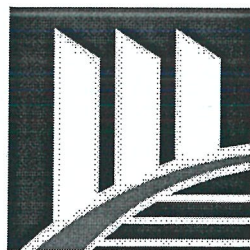


**SỞ XÂY DỰNG THÁI NGUYÊN
VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG**



**THUYẾT MINH THIẾT KẾ
CÔNG TRÌNH THIẾT KẾ MẪU BỘ PHẬN
MỘT CỬA TẠI UBND CẤP XÃ**

Thái Nguyên 2024

THUYẾT MINH THIẾT KẾ

CÔNG TRÌNH THIẾT KẾ MẪU BỘ PHẬN MỘT CỬA TẠI UBND CẤP XÃ (MẪU CÓ DIỆN TÍCH TRÊN 80M²; MẪU CÓ DIỆN TÍCH TỪ 50M² ĐẾN 80M²; MẪU CÓ DIỆN TÍCH TỪ 30M² ĐẾN 50M²)

Viện Quy hoạch xây dựng Thái Nguyên được Sở Xây dựng giao nhiệm vụ nghiên cứu, thực hiện thiết kế 3 mẫu bộ phận một cửa tại UBND cấp xã (mẫu có diện tích trên 80m²; mẫu có diện tích từ 50m² đến 80m²; mẫu có diện tích từ 30m² đến 50m²) tại Văn bản số 2448/SXD-QLXD ngày 13/8/2024 của Sở Xây dựng về việc giao nhiệm vụ thiết kế 3 mẫu Bộ phận một cửa tại UBND cấp xã;

Các căn cứ thiết kế

+ Luật Xây dựng năm 2014, Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xây dựng;

+ Các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

+ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

+ Các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 10/2021/TT-BXD Hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.

+ Văn bản số 217/KH-UBND, ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh ban hành về Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2024, trong đó có nội dung giao Sở Xây dựng chủ trì, tham mưu UBND tỉnh lập “Thiết kế 3 mẫu Bộ phận một cửa tại UBND cấp xã (mẫu có diện tích trên 80m²; mẫu có diện tích từ 50m² đến 80m²; mẫu có diện tích từ 30m² đến 50m²)”.

I. THÔNG TIN CHUNG:

- 1. Công trình:** Bộ Phận một cửa tại UBND cấp xã.
- 2. Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp IV.
- 3. Cơ quan uỷ quyền ban hành:** UBND tỉnh Thái Nguyên.
- 4. Cơ quan ban hành:** Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.
- 6. Đơn vị lập hồ sơ thiết kế:** Viện Quy hoạch xây dựng Thái Nguyên.
- 7. Địa điểm thực hiện xây dựng (áp dụng thiết kế mẫu):** Các xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- 8. Thời gian thực hiện (Áp dụng thiết kế mẫu):** Năm
- 9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:**
 - 9.1. Quy chuẩn xây dựng Việt Nam:**
 - QCVN 05:2008/BXD Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Nhà ở và công trình công cộng an toàn sinh mạng và sức khoẻ;
 - QCVN 02:2009/BXD về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong Xây dựng;
 - QCVN 10: 2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.
 - QCVN:01/2021/BXD của Bộ Xây dựng về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;
 - QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
 - 9.2. Các Tiêu chuẩn áp dụng chính:**
 - + TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
 - + TCVN 8052-2009 Tấm lợp dạng sóng - Yêu cầu thiết kế và hướng dẫn lắp đặt;
 - + TCVN 2737:2023 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - + TCVN 5574:2018 Kết cấu BT và bê tông CT - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - + TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - + TCVN 5575:2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - + TCVN 9362-2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
 - + TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
 - + TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;

+ TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống;

+ TCVN 3890: 2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;

+ TCVN 4447:2012 Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.

- Một số tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành có liên quan khác.

II. HỒ SƠ THIẾT KẾ MẪU:

1. Hồ sơ, tài liệu dự án, thiết kế:

- Thuyết minh thiết kế, tổng hợp khối lượng.
- Tập bản vẽ thiết kế mẫu.
- Quy trình bảo trì công trình.

2. Các nội dung chính phương án thiết kế mẫu:

2.1. Bộ phận một cửa tại UBND cấp xã mẫu có diện tích trên 80m² :

*** Giải pháp kiến trúc:**

- Nhà 1 tầng, gồm các khối chức năng: Khu vực sảnh đón; khu vực ngồi chờ; khu vực lấy sổ, khu vực tiếp nhận và trả kết quả, khu vực tra cứu thông tin. Nhà có diện tích xây dựng khoảng 139m² trong đó diện tích sử dụng là 95m² với nhịp rộng 6,9m, bước gian chính 3,6m. Chiều cao toàn nhà 5,85m trong đó chiều cao tầng 3,6m; mái lợp tôn cao 1,8m; trần thạch cao xương nổi.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền phòng, hành lang lát gạch Granite 600x600, ốp gạch viền chân tường cao 15cm; bậc tam cấp ốp, lát đá Granite; cửa đi, cửa sổ sử dụng nhôm hệ, lắp kính trắng dày 6.38mm, sen hoa inox; Tường trong và ngoài nhà lăn sơn 03 nước.

* Giải pháp kết cấu: Móng được thiết kế giả định trên nền đất cấp 3 hoặc nền đất liền thổ có cường độ chịu lực của đất tương đương $R=1.5$ (Kg/cm²). Kết cấu móng đơn đổ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, bê tông lót móng đá 2x4 mác 150 dày 10cm; Tường xây gạch mác 75, sàn mái đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 200, các cấu kiện lanh tô, giằng tường, giằng thu hồi đổ bê tông mác 200. Phần mái xây tường thu hồi, xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x2, lợp tôn dày 0,4mm.

*** Giải pháp cấp điện, chiếu sáng.**

- Nguồn điện cấp cho công trình là điện lưới 1 pha 2 (dây Cu-XLPE/PVC 2x16mm²)dây dẫn đến tủ điện tổng. Dây trực từ tủ điện tổng đến hộp nối dùng dây CU/PVC/PVC (2x6)mm². Dây từ hộp nối vào các hộp chứa aptomat phòng dùng dây CU/PVC/PVC (2x4)mm². Dây tới các ổ cắm dùng dây CU/PVC/PVC (2x2,5)mm², đến quạt, đèn chiếu sáng dùng dây CU/PVC/PVC (2x1,5)mm².

- Công tắc, ổ cắm, chiết áp điều chỉnh tốc độ quạt lắp ở độ cao 1,5m so với mặt hoàn thiện. Đèn chiếu sáng sử dụng Led panel, thông gió bằng quạt trần kết hợp điều hòa treo tường.

* Giải pháp thoát nước: Hệ thống thoát nước mái bằng ống PVC D90 xuống rãnh và thoát ra hệ thống rãnh thoát nước chung trong khu vực.

2.2. Bộ phận một cửa tại UBND cấp xã mẫu có diện tích từ 50m² đến 80m² :

* Giải pháp kiến trúc:

- Nhà 1 tầng, gồm các khối chức năng: Khu vực sảnh đón; khu vực ngồi chờ; khu vực lấy sổ, khu vực tiếp nhận và trả kết quả, khu vực tra cứu thông tin. Nhà có diện tích xây dựng khoảng 105m² trong đó diện tích sử dụng là 70,5m² với nhịp rộng 6,9m, bước gian chính 3,6m. Chiều cao toàn nhà 5,85m trong đó chiều cao tầng 3,6m; mái lợp tôn cao 1,8m; trần thạch cao xương nổi.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền phòng, hành lang lát gạch Granite 600x600, ốp gạch viền chân tường cao 15cm; bậc tam cấp ốp, lát đá Granite nhân tạo; cửa đi, cửa sổ sử dụng nhôm hệ, lắp kính trắng dày 6.38mm; Tường trong và ngoài nhà lăn sơn 03 nước.

* Giải pháp kết cấu: Móng được thiết kế giả định trên nền đất cấp 3 hoặc nền đất liên thổ có cường độ chịu lực của đất tương đương R=1.5 (Kg/cm²). Kết cấu móng đơn đổ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, bê tông lót móng đá 2x4 mác 150 dày 10cm; Tường xây gạch mác 75, sàn mái đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 200, các cấu kiện lanh tô, giằng tường, giằng thu hồi đổ bê tông mác 200. Phần mái xây tường thu hồi, xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x2, lợp tôn dày 0,4mm.

* Giải pháp cấp điện, chiếu sáng.

- Nguồn điện cấp cho công trình là điện lưới 1 pha 2 (dây Cu-XLPE/PVC 2x10mm²)dây dẫn đến tủ điện tổng. Dây trực từ tủ điện tổng đến hộp nối dùng dây CU/PVC/PVC (2x6)mm². Dây từ hộp nối vào các hộp chứa aptomat phòng dùng dây CU/PVC/PVC (2x4)mm². Dây tới các ổ cắm dùng dây CU/PVC/PVC (2x2,5)mm², đến quạt, đèn chiếu sáng dùng dây CU/PVC/PVC (2x1,5)mm².

- Công tắc, ổ cắm, chiết áp điều chỉnh tốc độ quạt lắp ở độ cao 1,5m so với mặt hoàn thiện. Đèn chiếu sáng sử dụng Led panel, thông gió bằng quạt trần kết hợp điều hòa treo tường.

* Giải pháp thoát nước: Hệ thống thoát nước mái bằng ống PVC D90 xuống rãnh và thoát ra hệ thống rãnh thoát nước chung trong khu vực.

2.3. Bộ phận một cửa tại UBND cấp xã mẫu có diện tích từ 30m² đến 50m²:

* Giải pháp kiến trúc:

- Nhà 1 tầng, gồm các khối chức năng: Khu vực sảnh đón; khu vực ngồi chờ; khu vực lấy sổ, khu vực tiếp nhận và trả kết quả, khu vực tra cứu thông tin. Nhà có diện tích xây dựng 70,6m² trong đó diện tích sử dụng là 46,5m² với nhịp rộng 6,9m, bước gian chính 3,6m. Chiều cao toàn nhà 5,85m trong đó chiều cao tầng 3,6m; mái lợp tôn cao 1,8m; trần thạch cao xương nổi.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền phòng, hành lang lát gạch Granite 600x600, ốp gạch viền chân tường cao 15cm; bậc tam cấp ốp, lát đá Granite; cửa đi, cửa sổ sử dụng nhôm hệ, lắp kính trắng dày 6.38mm; Tường trong và ngoài nhà lăn sơn 03 nước.

* Giải pháp kết cấu: Móng được thiết kế giả định trên nền đất cấp 3 hoặc nền đất liên thổ có cường độ chịu lực của đất tương đương $R=1.5$ (Kg/cm²). Kết cấu móng đơn đổ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200, bê tông lót móng đá 2x4 mác 150 dày 10cm; Tường xây gạch mác 75, sàn mái đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 200, các cấu kiện lanh tô, giằng tường, giằng thu hồi đổ bê tông mác 200. Phần mái xây tường thu hồi, xà gồ thép hộp mạ kẽm 30x60x2, lợp tôn dày 0,4mm.

* Giải pháp cấp điện, chiếu sáng.

- Nguồn điện cấp cho công trình là điện lưới 1 pha 2 (dây Cu-XLPE/PVC 2x10mm²) dây dẫn đến tủ điện tổng. Dây trục từ tủ điện tổng đến hộp nối dùng dây CU/PVC/PVC (2x6)mm². Dây từ hộp nối vào các hộp chứa aptomat phòng dùng dây CU/PVC/PVC (2x4)mm². Dây tới các ổ cắm dùng dây CU/PVC/PVC (2x2,5)mm², đến quạt, đèn chiếu sáng dùng dây CU/PVC/PVC (2x1,5)mm².

- Công tắc, ổ cắm, chiết áp điều chỉnh tốc độ quạt lắp ở độ cao 1,5m so với mặt hoàn thiện. Đèn chiếu sáng sử dụng Led panel, thông gió bằng quạt trần kết hợp điều hòa treo tường.

* Giải pháp thoát nước: Hệ thống thoát nước mái bằng ống PVC D90 xuống rãnh và thoát ra hệ thống rãnh thoát nước chung trong khu vực.

III. KẾT LUẬN:

1. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế xây dựng với nội dung được giao nhiệm vụ và quy định của pháp luật có liên quan: Thiết kế đảm bảo tuân thủ theo các nội dung, yêu cầu kỹ thuật, sử dụng vật liệu xây dựng địa phương (đảm bảo thẩm mỹ, tiết kiệm chi phí xây dựng) được Sở Xây dựng giao nhiệm vụ thiết kế mẫu tại Văn bản số 2448/SXD-QLXD ngày 13/8/2024 và áp dụng đầy đủ các quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế liên quan.

2. Căn cứ thực trạng và điều kiện của từng địa phương có thể thay đổi một số vật liệu hoàn thiện hoặc các thay đổi khác phù hợp theo quy định của sở Xây dựng khi ban hành mẫu.

3. Việc tổng hợp khối lượng, định mức thi công xây dựng công trình: Hồ sơ thiết kế đã thực hiện tính toán khối lượng dựa trên bản vẽ thiết kế, áp dụng định mức xây dựng theo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021. Viện Quy hoạch xây dựng Thái Nguyên trình Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên thẩm định và xem xét thiết kế 3 mẫu bộ phận một cửa tại UBND cấp xã (mẫu có diện tích trên 80m²; mẫu có diện tích từ 50m² đến 80m²; mẫu có diện tích từ 30m² đến 50m²) với các nội dung nêu trên./.

THỰC HIỆN:

- | | |
|--|--------------------------|
| 1. Chủ trì + thuyết minh thiết kế | : Kts. Trương Mạnh Linh. |
| 2. Chủ trì thiết kế kết cấu | : Ks. Lưu Thị Thu Hằng. |
| 3. Chủ trì thiết kế cấp điện, chiếu sáng | : Ks. Nguyễn Thanh Bình |

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2024

CƠ QUAN TƯ VẤN
VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG
THÁI NGUYÊN



PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Vũ Hữu Đức